

Số: 802 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 05 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Bình Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 461/QĐ-BNNMT ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thành lập, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1018/TTr-SXD ngày 24 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này:

1. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Bình Thuận (*chi tiết tại phụ lục I*).

2. Quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh (*chi tiết tại phụ lục II*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, NCKS.Nga



CHỦ TỊCH

Đỗ Hữu Huy

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH
CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH BÌNH THUẬN
(Kèm theo Quyết định số 802 /QĐ-UBND ngày 05 / 5 /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận)

STT	Mã số TTHC	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					Mức độ DVC	Thực hiện qua dịch vụ BCCI		
I.1	Lĩnh vực đường bộ (25 TTHC)							
1	2.001921	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin công cộng, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để	07 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Chưa triển khai	x	Không quy định	Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ

		cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ						
2	1.013276	Chấp thuận bổ sung vị trí nút giao đầu nối vào đường cao tốc	Trường hợp không phải lấy ý kiến: 07 ngày làm việc; Trường hợp phải lấy ý kiến: 16 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng; UBND tỉnh.	Chưa triển khai	x	Không quy định	Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ
3	1.000703	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ	05 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: + Sở Xây dựng.	Toàn trình	x	Không quy định	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ
4	2.002286	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh	05 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải	Toàn trình	x	Không quy định	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ

		doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng		quyết: + Sở Xây dựng.				
5	2.002287	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	03 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng.	Toàn trình	x	Không quy định	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ
6	2.002285	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định	05 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: + Sở Xây dựng.	Toàn trình	x	Không quy định	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ
7	2.002288	Cấp, cấp lại Phù hiệu cho xe ô tô, xe bốn bánh có gắn động cơ kinh doanh vận tải	02 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: + Sở Xây dựng.	Chưa triển khai	x	Không quy định	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ
8	1.001023	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	02 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính	Chưa triển khai	x	Không quy định	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của

				công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: + Sở Xây dựng.				Chính phủ
9	1.002877	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	02 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: + Sở Xây dựng	Chưa triển khai	x	Không quy định	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ
10	1.000672	Công bố lại bến xe khách	05 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng.	Toàn trình	x	Không quy định	Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải
11	1.001577	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia	02 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: + Sở Xây dựng	Toàn trình	x	Không quy định	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ
12	1.002286	Gia hạn thời gian lưu hành	02 ngày	- Tiếp nhận và trả	Toàn	x	Không	Nghị định số

		tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia	làm việc	kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: + Sở Xây dựng.	trình		quy định	158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ
13	1.002856	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải liên vận giữa Việt Nam và Lào	02 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: + Sở Xây dựng.	Chưa triển khai	x	Không quy định	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ
14	1.002063	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	02 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: + Sở Xây dựng.	Toàn trình	x	Không quy định	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ
15	1.001765	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	08 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết:	Chưa triển khai	x	Không quy định	Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ

				+ Sở Xây dựng				
16	1.004993	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	03 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: + Sở Xây dựng	Chưa triển khai	x	Không quy định	Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ
17	1.001751	Cấp bổ sung xe tập lái, cấp lại Giấy phép xe tập lái	03 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: + Sở Xây dựng	Một phần	x	Không quy định	Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ
18	1.001623	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo và thay đổi địa điểm đào tạo	08 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: + Sở Xây dựng	Chưa triển khai	x	Không quy định	Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ
19	1.001777	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe, cấp Giấy phép xe tập lái	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe: 10 ngày làm việc;	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh.	Chưa triển khai	x	Không quy định	Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ

			cấp Giấy phép xe tập lái: 01 ngày làm việc	- Cơ quan giải quyết: + Sở Xây dựng				
20	1.005210	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi về tên của cơ sở đào tạo	03 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: + Sở Xây dựng	Chưa triển khai	x	Không quy định	Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ
21	2.000769	Đổi, cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ (trường hợp cơ sở đào tạo đã cấp chứng chỉ không còn hoạt động)	03 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng	Chưa triển khai	x	135.000 đồng	Thông tư số 35/2024/TT- BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải
22	1.000028	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	01 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết:	Toàn trình	x	Không quy định	Thông tư số 39/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

				+ Sở Xây dựng.				
23	1.000314	Chấp thuận đấu nối tạm thời có thời hạn vào quốc lộ đang khai thác	05 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh; bộ phận một cửa UBND cấp huyện; bộ phận một cửa cấp xã. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Toàn trình	x	Không quy định	Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ
24	1.013061	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác	07 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh; bộ phận một cửa UBND cấp huyện; bộ phận một cửa cấp xã. - Cơ quan giải quyết: + Sở Xây dựng + UBND cấp huyện; + UBND cấp xã	Chưa triển khai	x	Không quy định	Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

25	1.013274	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác	- 01 ngày đối với đám tang, không quá 05 ngày làm việc đối với các trường hợp khác kể từ khi tiếp nhận hồ sơ	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh; bộ phận một cửa UBND cấp huyện; bộ phận một cửa cấp xã. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Chưa triển khai	x	Không quy định	Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ
I.2 Lĩnh vực đăng kiểm (04 TTHC)								
1	1.001322	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới	23 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng	Chưa triển khai	x	Không quy định	Thông tư số 46/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải
2	1.001296	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới	- Trường hợp giấy chứng nhận bị mất, bị hỏng thay	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải	Chưa triển khai	x	Không quy định	Thông tư số 46/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

			đổi thông tin địa giới hành chính: 05 ngày làm việc; - Trường hợp cấp lại cơ sở kiểm định khí thải thay đổi vị trí (địa điểm); tăng thêm số lượng thiết bị kiểm tra; bị thu hồi giấy chứng nhận: 23 ngày làm việc	quyết: Sở Xây dựng				
3	1.013105	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy	23 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây	Chưa triển khai	x	Không quy định	Thông tư số 46/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

				dụng				
4	1.013110	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy	Trường hợp giấy chứng nhận bị mất, bị hỏng thay đổi thông tin địa giới hành chính: 05 ngày làm việc; Trường hợp cấp lại cơ sở kiểm định khí thải thay đổi vị trí (địa điểm); tăng thêm số lượng thiết bị kiểm tra; bị thu hồi giấy chứng nhận: 23 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng	Chưa triển khai	x	Không quy định	Thông tư số 46/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

I.3 Lĩnh vực hàng hải (01 TTHC)								
1	2.000795	Đăng ký vận tải hành khách cố định trên tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo	09 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng	Chưa triển khai	x	Không quy định	Thông tư số 10/2024/TTBGTVT ngày 10/4/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT
I.4 Lĩnh vực đường thủy nội địa (30 TTHC)								
1	2.001659	Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng;	Toàn trình	x	Không quy định	Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải.
2	1.003930	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh; bộ phận một cửa UBND cấp huyện; bộ phận một cửa cấp xã. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng; UBND cấp	Chưa triển khai	x	70.000 đồng	Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải.

				huyện; UBND cấp xã				
3	1.003970	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh; bộ phận một cửa UBND cấp huyện; bộ phận một cửa UBND cấp xã. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Chưa triển khai	x	70.000 đồng	Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải.
4	1.004002	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh; bộ phận một cửa UBND cấp huyện; bộ phận một cửa UBND cấp xã. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng; UBND cấp huyện; UBND cấp	Chưa triển khai	x	70.000 đồng	Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải.

				xã				
5	2.001711	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	03 ngày làm việc	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Sở Xây dựng). - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng	Chưa triển khai	x	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa. - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ Tài chính.
6	1.004036	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	03 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh; bộ phận một cửa UBND cấp huyện; bộ phận một cửa UBND cấp xã. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Chưa triển khai	x	70.000 đồng	Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải.
7	1.004047	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai	03 ngày	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung	Một	x	70.000	Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT

		thác trên đường thủy nội địa	làm việc	tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng;	phần		đồng	ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải.
8	1.004088	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	03 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng	Chưa triển khai	x	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ Tài chính;
9	1.004242	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa	05 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng	Chưa triển khai	x	100.000 đồng	Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 của Chính phủ
10	1.006391	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị	03 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh; bộ phận một cửa UBND cấp huyện; bộ phận	Chưa triển khai	x	70.000 đồng	Thông tư số 60/2024/TTBGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

		hành chính cấp tỉnh khác		một cửa UBND cấp xã. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng; UBND cấp huyện; UBND cấp xã				
11	1.009442	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa	05 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng.	Toàn trình	x	Không quy định	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ
12	1.009443	Đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	05 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng;	Chưa triển khai	x	Không quy định	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ
13	1.009445	Thỏa thuận nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa	05 ngày	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng;	Toàn trình	x	Không quy định	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ

14	1.009444	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	05 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng	Chưa triển khai	x	Không quy định	Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 của Chính phủ
15	1.009446	Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, thông số kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa	10 ngày	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng;	Toàn trình	x	Không quy định	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ
16	1.009447	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	05 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng;	Chưa triển khai	x	Không quy định	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ
17	1.009448	Thiết lập khu neo đậu	05 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng;	Toàn trình	x	Không quy định	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ

18	1.009449	Công bố hoạt động khu neo đậu	05 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng;	Chưa triển khai	x	Không quy định	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ
19	1.009450	Công bố đóng khu neo đậu	05 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng;	Chưa triển khai	x	Không quy định	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ
20	1.009458	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa trường hợp không còn nhu cầu tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	05 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng;	Chưa triển khai	x	100.000đ /lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/1/2021 của Chính phủ; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính.
21	1.009459	Công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương	10 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng; UBND	Chưa triển khai	x	100.000đ /lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/1/2021 của Chính phủ; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của

				tỉnh.				Bộ Tài chính.
22	1.009461	Thông báo luồng đường thủy nội địa chuyên dùng	03 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng;	Chưa triển khai	x	Không quy định	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ
23	1.009462	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa	05 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng;	Toàn trình	x	Không quy định	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ
24	1.009464	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa	05 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng;	Chưa triển khai	x	Không quy định	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ
25	1.009465	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	05 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng;	Toàn trình	x	Không quy định	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ

26	1.009456	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	05 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng	Chưa triển khai	x	100.000 đồng	Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 của Chính phủ
27	1.009460	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng	20 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng; UBND tỉnh.	Chưa triển khai	x	Không quy định	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ
28	1.009463	Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa	15 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng; UBND tỉnh.	Toàn trình	x	Không quy định	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ
29	1.009451	Thỏa thuận thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa đối với công trình xây dựng, hoạt động trên đường thủy nội địa	05 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở	Toàn trình	x	Không quy định	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ

				Xây dựng;				
30	2.001219	Chấp thuận hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước tại vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải	06 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng;	Chưa triển khai	x	Không quy định	Nghị định số 19/2024/NĐ- CP ngày 23/02/2024 của Chính phủ .

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số 802 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (04 TTHC)

1. Thủ tục chấp thuận bổ sung vị trí nút giao đầu nối vào đường cao tốc *(Mã số TTHC: 1.013276)*.

Trình tự	Chức danh vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
B1	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh <i>(Quầy Xây dựng)</i>	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, công chức tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ cho Sở, phòng chuyên môn xử lý. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần, công chức tại Trung tâm HCC không tiếp nhận hồ sơ và thông báo rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	Giờ hành chính
B2	Sở Xây dựng	Phòng Kết cấu hạ tầng xây dựng và giao thông kiểm tra văn bản, tài liệu có trong hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định hoặc đủ nhưng nội dung chưa bảo đảm đúng theo quy định của pháp luật thì có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ.	0,5 ngày làm việc
		Phòng Kết cấu hạ tầng xây dựng và giao thông thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ trình lãnh đạo Sở và chuyển Trung tâm HCC trình hồ sơ cho UBND tỉnh	2,5 ngày làm việc
B3	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh <i>(Quầy Xây dựng)</i>	Chuyển hồ sơ cho công chức tiếp nhận và trả kết quả của VP.UBND tỉnh (Trung tâm HCC tỉnh)	0,25 ngày làm việc
B4	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh <i>(Quầy VP.UBND tỉnh)</i>	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn VP. UBND tỉnh xử lý	0,25 ngày làm việc

Trình tự	Chức danh vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
B5	UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý, ký duyệt kết quả TTHC, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh	3,5 ngày làm việc
B6	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (<i>Quầy VP.UBND tỉnh</i>)	Chuyển hồ sơ cho Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng	0,5 ngày làm việc
B7	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (<i>Quầy Xây dựng</i>)	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có)	Giờ hành chính
Tổng thời gian			07 ngày làm việc

2. Thủ tục công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương (**Mã số TTHC: 1.009459**).

Trình tự	Chức danh vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
B1	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (<i>Quầy Xây dựng</i>)	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, công chức tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ cho Sở, phòng chuyên môn xử lý. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần, công chức tại Trung tâm HCC không tiếp nhận hồ sơ và thông báo rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	Giờ hành chính
B2	Sở Xây dựng	Phòng Quản lý vận tải kiểm tra văn bản, tài liệu có trong hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định hoặc đủ nhưng nội dung chưa bảo đảm đúng theo quy định của pháp luật thì có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ.	0,5 ngày làm việc

Trình tự	Chức danh vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
		Phòng Quản lý vận tải thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ trình lãnh đạo Sở và chuyển Trung tâm HCC trình hồ sơ cho UBND tỉnh	3,5 ngày làm việc
B3	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Xây dựng)	Chuyển hồ sơ cho công chức tiếp nhận và trả kết quả của VP.UBND tỉnh (Trung tâm HCC tỉnh)	0,5 ngày làm việc
B4	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy VP.UBND tỉnh)	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn VP. UBND tỉnh xử lý	0,25 ngày làm việc
B5	UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý, ký duyệt kết quả TTHC, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh	05 ngày làm việc
B6	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy VP.UBND tỉnh)	Chuyển hồ sơ cho Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng	0,25 ngày làm việc
B8	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Xây dựng)	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có)	Giờ hành chính
Tổng thời gian			10 ngày làm việc

3. Thủ tục công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng (**Mã số TTHC: 1.009460**)

Trình tự	Chức danh vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
B1	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Xây dựng)	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, công chức tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ cho Sở, phòng chuyên môn xử lý. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần, công chức tại Trung tâm HCC không tiếp nhận hồ sơ và thông báo rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	Giờ hành chính

Trình tự	Chức danh vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
B2	Sở Xây dựng	Phòng Quản lý vận tải kiểm tra văn bản, tài liệu có trong hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định hoặc đủ nhưng nội dung chưa bảo đảm đúng theo quy định của pháp luật thì có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ.	0,5 ngày làm việc
		Phòng Quản lý vận tải thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ trình lãnh đạo Sở và chuyển Trung tâm HCC trình hồ sơ cho UBND tỉnh	3,5 ngày làm việc
B3	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Xây dựng)	Chuyển hồ sơ cho công chức tiếp nhận và trả kết quả của VP.UBND tỉnh (Trung tâm HCC tỉnh)	0,5 ngày làm việc
B4	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy VP.UBND tỉnh)	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn VP. UBND tỉnh xử lý	0,25 ngày làm việc
B5	UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý, ký duyệt kết quả TTHC, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh	05 ngày làm việc
B6	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy VP.UBND tỉnh)	Chuyển hồ sơ cho Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng	0,25 ngày làm việc
B7	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Xây dựng)	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có)	Giờ hành chính
Tổng thời gian			10 ngày làm việc

4. Thủ tục thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa. (Mã số TTHC: 1.009463)

Trình tự	Chức danh vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
B1	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Xây dựng)	- Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, công chức tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và	Giờ hành chính

Trình tự	Chức danh vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
		hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ cho Sở, phòng chuyên môn xử lý. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần, công chức tại Trung tâm HCC không tiếp nhận hồ sơ và thông báo rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	
B2	Sở Xây dựng	Phòng Kết cấu hạ tầng xây dựng và giao thông kiểm tra văn bản, tài liệu có trong hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định hoặc đủ nhưng nội dung chưa bảo đảm đúng theo quy định của pháp luật thì có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ.	01 ngày làm việc
		Phòng Kết cấu hạ tầng xây dựng và giao thông thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ trình lãnh đạo Sở và chuyển Trung tâm HCC trình hồ sơ cho UBND tỉnh	06 ngày làm việc
B3	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (<i>Quầy Xây dựng</i>)	Chuyển hồ sơ cho công chức tiếp nhận và trả kết quả của VP.UBND tỉnh (Trung tâm HCC tỉnh)	0,5 ngày làm việc
B4	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (<i>Quầy VP.UBND tỉnh</i>)	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn VP. UBND tỉnh xử lý	0,25 ngày làm việc
B5	UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý, ký duyệt kết quả TTHC, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh	07 ngày làm việc
B6	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (<i>Quầy VP.UBND tỉnh</i>)	Chuyển hồ sơ cho Công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng	0,25 ngày làm việc
B8	Công chức tại Trung tâm HCC tỉnh (<i>Quầy Xây dựng</i>)	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có)	Giờ hành chính
Tổng thời gian			15 ngày làm việc